

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ
SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: CL/BC-HDQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 01 năm 2021

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty năm 2020

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp.HCM.

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG
- Địa chỉ trụ sở chính: 102A Phó Cơ Điều, P.4, Q.11, Tp.HCM
- Điện thoại: 028.39560169 Fax: 028.39560893 Email: savitechco@gmail.com
- Vốn điều lệ: 115.795.740.000 đồng
- Mã chứng khoán: SVT
- Mô hình quản trị công ty:
 - + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc:
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Nội dung	Ngày
01	01/BB. ĐHĐCĐ-SVT-2020	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020	26/6/2020
02	01/NQ-SVT-ĐHĐCĐ	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020	26/6/2020

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ông Châu Minh Thiện	Chủ tịch (TV.HĐQT độc lập)	02/05/2019	26/6/2020
02	Ông Bùi Quang Khoa	Chủ tịch HĐQT	01/07/2020	
03	Bà Nguyễn Thị Thu	Phó Chủ tịch	02/05/2019	
04	Ông Bùi Quang Minh	UV. HĐQT	02/05/2019	
05	Ông Vũ Quốc Vương	UV. HĐQT	02/05/2019	26/6/2020
06	Bà Trần Thị Thanh Thủy	UV.HĐQT độc lập	26/06/2020	
07	Bà Bùi Thị Ngọc Yến	UV.HĐQT độc lập	26/06/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
01	Ông Châu Minh Thiện	4/13	31%	Từ nhiệm ngày 26/6/2020
02	Ông Bùi Quang Khoa	13/13	100%	
03	Bà Nguyễn Thị Thu	13/13	100%	
04	Ông Bùi Quang Minh	13/13	100%	
05	Ông Vũ Quốc Vương	4/13	31%	Từ nhiệm ngày 26/6/2020
06	Bà Trần Thị Thanh Thủy	10/13	77%	Nhiệm kỳ mới ngày 26/6/2020
07	Bà Bùi Thị Ngọc Yến	10/13	77%	Nhiệm kỳ mới ngày 26/6/2020

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hội đồng quản trị luôn theo dõi Ban Tổng Giám Đốc trong việc thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHCĐ và HĐQT. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:
- Chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 do tình hình dịch covid 19 và thực hiện thủ tục xin gia hạn tổ chức ĐHCĐ thường niên 2020 với các cơ quan theo đúng quy định;
- Chỉ đạo Ban Tổng Giám Đốc phối hợp tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 vào

ngày 26/06/2020 theo quy định;

- Thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 15 do thay đổi đại diện pháp luật Công ty từ Ông Châu Minh Thiện sang Ông Bùi Quang Khoa;
- Phát hành bộ hồ sơ chia cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020 đã thông qua ngày 26/06/2020 và niêm yết bổ sung số lượng cổ phiếu phát hành thêm;
- Thay đổi Vốn điều lệ Công ty từ 105.269.370.000 đồng lên 115.795.740.000 đồng trong Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp sau khi thực hiện việc chia cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
- Sửa đổi Điều lệ Công ty do thay đổi vốn điều lệ từ 105.269.370.000 đồng lên 115.795.740.000 đồng;
- Giám sát toàn diện các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh, hoạt động đầu tư tài chính mà Công ty góp vốn nhằm kịp thời đưa ra các biện pháp hiệu quả, chỉ đạo thực hiện các giải pháp có trọng tâm, trọng điểm, tuân thủ đúng pháp luật, đảm bảo thực hiện tốt các kế hoạch, chỉ tiêu theo Nghị quyết ĐHĐCĐ TN năm 2020 đã thông qua;
- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ và bất thường đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo quy định;
- Kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định hiện hành của Luật Chứng khoán.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Công bố thông tin định kỳ: Báo cáo thường niên năm 2019; Báo cáo kiểm toán năm 2019; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2019 và 6 tháng năm 2020; Báo cáo tài chính quý 1, 2, 3/2020;

- CBTT 24h về việc hoãn tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;
- CBTT 24h về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 vào ngày 26/6/2020;
- CBTT 24h về việc giải trình chênh lệch BCTC năm 2019 đã kiểm toán so với năm 2018;
- CBTT 24h Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2020;
- CBTT 24h về việc bầu Chủ tịch HĐQT;
- CBTT 24h về việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 15;
- CBTT 24h về việc thay đổi Tổng Giám Đốc Công ty;
- CBTT 24h về việc thay đổi Người công bố thông tin;
- CBTT 24h Nghị quyết HĐQT về Báo cáo phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2019;
- CBTT 24h Nghị quyết HĐQT về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2019;
- CBTT 24h Nghị quyết HĐQT về việc chốt danh sách cổ đông;
- CBTT 24h Phụ lục 19 Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2019;
- CBTT 24h Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức 2019 và thay đổi số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết;
- CBTT 24h việc thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần thứ 16 và Điều lệ mới do chia cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu;
- CBTT 24h về việc đầu tư vốn vào Công ty CP Giấy Toàn Lực, Công ty CP Giáo dục Hoàng Việt, Công ty CP Văn hóa Giáo dục Việt Mỹ;
- CBTT 24h Quyết định bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty;
- CBTT 24h về việc thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông;
- CBTT 24h về việc thoái vốn tại Công ty CP Thương mại Toàn Lực.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2020):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
01	01/NQ-HĐQT	05/03/2020	Nghị quyết của HĐQT thống nhất về thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020	100%
02	02/NQ-HĐQT	13/03/2020	Nghị quyết HĐQT về việc hoãn tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020 do tình hình dịch covid 19	100%
03	03/NQ-HĐQT	11/05/2020	Nghị quyết của HĐQT thống nhất về thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020	100%
04	04/BB-HĐQT	29/05/2020	Biên bản họp HĐQT về việc xem xét kế hoạch, đề ra phương hướng, nhiệm vụ hoạt động trong năm 2020 phù hợp với thực tiễn công ty	100%
05	04/NQ-HĐQT	01/07/2020	Bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị	100%
06	01/QĐ-HĐQT	20/07/2020	Quyết định về việc thay đổi Tổng Giám Đốc Công ty từ Ông Nguyễn Thanh San sang Bà Phạm Thị Như Ngọc	100%
07	05/NQ-HĐQT	03/08/2020	Nghị quyết HĐQT về việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019	100%
08	06/NQ-HĐQT	31/08/2020	Nghị quyết HĐQT về việc chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2019	100%
09	07/NQ-HĐQT	22/09/2020	Nghị quyết HĐQT Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019	100%
10	08/NQ-HĐQT	30/10/2020	Nghị quyết HĐQT về việc đầu tư vốn	100%
11	11/BB-HĐQT	03/11/2020	Biên bản họp HĐQT về việc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty	100%
12	09/NQ-HĐQT	13/11/2020	Nghị quyết HĐQT về việc thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông	100%
13	10/NQ-HĐQT	28/12/2020	Nghị quyết HĐQT về việc thoái vốn tại Công ty CP Thương mại Toàn Lực	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2020):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
01	Bà Nguyễn Thị Thùy Tiên	Trưởng BKS	02/05/2019	Cử nhân kinh tế ngành kế toán – kiểm toán, chứng chỉ đào tạo kế toán trưởng
02	Bà Trần Thị Tình	UV.BKS	02/05/2019	Cao đẳng kế toán, chứng chỉ đào tạo kế toán trưởng
03	Ông Bùi Quang Toàn	UV.BKS	02/05/2019	Kỹ sư điện-điện tử

2. Cuộc họp của BKS

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
01	Bà Nguyễn Thị Thùy Tiên	4/4	100%	100%	
02	Bà Trần Thị Tình	4/4	100%	100%	
03	Ông Bùi Quang Toàn	4/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã triển khai hoạt động đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám Đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động, tình hình tài chính của công ty và đưa ra những ý kiến phù hợp;
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và 6 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị để trình lên Đại hội cổ đông tại cuộc họp thường niên;
- Giám sát tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và pháp luật trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty. Xem xét tính phù hợp của các quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý;
- Ban kiểm soát kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực mà mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác kế toán và thống kê;
- Kiểm soát các báo cáo tài chính nhằm đánh giá tính trung thực về các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị, Ban điều hành luôn tạo mọi điều kiện cần thiết cho Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp, tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Ban kiểm soát đã lập Báo cáo kết quả thẩm định tình hình sản xuất & tài chính năm 2019 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020;
- Ban kiểm soát đã thực hiện các việc kiểm tra tính tuân thủ điều lệ, tính hợp lý trong quản trị, điều hành, các qui chế trong lĩnh vực kinh doanh, quản trị tài chính kế toán trong năm;
- Kiểm tra báo cáo, góp ý kiến HĐQT, Ban điều hành nhằm chấn chỉnh kịp thời những vấn đề cần lưu tâm;
- Kiểm tra đánh giá các qui trình trọng yếu của công ty nhằm đề xuất áp dụng biện pháp phòng ngừa rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót;
- Tại hầu hết các cuộc họp định kỳ và đột xuất do Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc điều hành đều được mời tham dự và tham gia góp ý kiến, xây dựng các giải pháp kinh doanh của Công ty nhằm đảm bảo phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;
- Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp với Ban Giám đốc Công ty trong việc chỉ đạo và kiểm soát các phòng ban và đơn vị trực thuộc để đôn đốc việc thực hiện các Nghị quyết, kế hoạch phát triển Công ty trong từng giai đoạn cụ thể

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Tham dự và góp ý kiến tại các cuộc họp mở rộng của HĐQT và Ban điều hành họp định kỳ mỗi quý.

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
01	Bà Phạm Thị Như Ngọc	12/10/1989	Cử nhân Thương mại	01/08/2020
02	Bà Nguyễn Thị Thu	12/01/1959	Cử nhân quản lý kinh tế	12/07/2010
03	Ông Bùi Quang Minh	24/01/1986	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh	12/07/2010

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Mai Thị Trúc Giang	07/07/1968	Cử nhân Tài chính ngân hàng	03/12/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Tham gia lớp đào tạo quản trị Công ty của Ủy Chứng khoán Nhà nước do Trung tâm nghiên cứu khoa học và Đào tạo chứng khoán tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2020) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
01	Châu Minh Thiện		CT.HĐQT			02/05/2019	26/6/2020		CT.HĐQT
02	Bùi Quang Khoa		CT.HĐQT			01/07/2020			CT.HĐQT
03	Nguyễn Thị Thu		Phó Chủ tịch			02/05/2019			Phó Chủ tịch
04	Bùi Quang Minh		UV.HĐQT			02/05/2019			UV.HĐQT
05	Vũ Quốc Vương		UV.HĐQT			02/05/2019	26/6/2020		UV.HĐQT
06	Trần Thị Thanh Thủy		UV.HĐQT			26/6/2020			UV.HĐQT
07	Bùi Thị Ngọc Yến		UV.HĐQT			26/6/2020			UV.HĐQT
08	Nguyễn Thị Thùy Tiên		Trưởng ban kiểm soát			02/05/2019			Trưởng ban kiểm soát
09	Trần Thị Tình		Ủy viên BKS			02/05/2019			Ủy viên BKS
10	Bùi Quang Toàn		Ủy viên BKS			02/05/2019			Ủy viên BKS
11	Nguyễn Thanh San		Tổng Giám Đốc/Người UQ CBTT			01/01/2019	01/8/2020		Tổng Giám Đốc/Người UQ CBTT
12	Phạm Thị Như Ngọc		Tổng Giám Đốc/Người UQ CBTT/ Người phụ trách QTCT			01/08/2020			Tổng Giám Đốc/Người UQ CBTT/ Người phụ trách QTCT

13	Mai Thị Trúc Giang	Kế toán trưởng	03/12/2020	Kế toán trưởng
----	--------------------	----------------	------------	----------------

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ; Không phát sinh

SIT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH* ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/HĐQT ... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
-----	---------------------	-----------------------------------	------------------------------------	--------------------------------------	---------------------------------	---	---	---------

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không phát sinh

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------------	--------------------------	------------------	-------------------------------------	---------	--	---------------------	--	---------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: không phát sinh

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2020)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Châu Minh Thiện	-	Chủ tịch HĐQT			-	-	Từ nhiệm 26/6/2020
1.1	Châu Quang Phúc	-	-			-	-	Cha
1.2	Trần Thị Kim Anh	-	-			-	-	Mẹ
1.3	Đặng Phi Yên	-	-			-	-	Vợ
1.4	Châu Cảnh Minh An	-	-			-	-	Con
1.5	Châu Cảnh Phi Long	-	-			-	-	Con
1.6	Châu Minh Hoàng	-	-			-	-	Em
2	Bùi Quang Khoa	-	Chủ tịch HĐQT			66.550	0,57	MCK: SVT
2.1	Bùi Quang Tính	-	-			-	-	Cha
2.2	Lê Thị Hiệp	-	-			-	-	Mẹ
2.3	Thái Cang					-	-	Cha Vợ
2.4	Trần Thị Minh					-	-	Mẹ Vợ

2.5	Thái Ngọc Trân	-	-	-						-	Vợ
2.6	Bùi Thái Ngọc	-	-	-						-	Con
2.7	Bùi Quang Huy	-	-	-						-	Con
2.8	Bùi Thị Tú Nhi	-	-	-						-	Em
2.9	Trần Cường									-	Em Rể
2.7	Công ty CPĐT PT Thương mại Viễn Đông	-		UV.HĐQT kiểm Phó TGD				3.852.647		33,27	MCK: SVT
3	Nguyễn Thị Thu	-		Phó CT HĐQT kiểm Phó TGD				250.453		2,16	MCK: SVT
3.1	Nguyễn Văn Mãng	-		-				-		-	Cha (đã mất)
3.2	Nguyễn Thị Cao	-		-				-		-	Mẹ (mất)
3.3	Bùi Quang Kiểm							-		-	Cha chồng (mất)
3.4	Đỗ Thị Ân							-		-	Mẹ chồng (mất)
3.5	Bùi Quang Mẫn	-		-				399.900		3,45	Chồng
3.6	Bùi Quang Minh	-		UV.HĐQT kiểm Giám đốc đầu tư phát triển				199.650		1,72	Con

3.7	Bùi Thảo Anh	-	-	-	-	-	-	-	Con
3.8	Nguyễn Thị Ba	-	-	-	-	-	-	-	Chị
3.9	Nguyễn Thị Phán	-	-	-	-	-	-	-	Chị
3.10	Nguyễn Thị Năm	-	-	-	-	-	-	-	Chị (mất)
3.11	Nguyễn Thị Điệp	-	-	-	-	-	-	-	Chị
3.12	Nguyễn Thị Xuân	-	-	-	-	-	-	-	Chị
3.13	Nguyễn Thành Nhơn	-	-	-	-	-	-	-	Anh
3.14	Nguyễn Thành Nghiệp	-	-	-	-	-	-	-	Anh
3.15	Nguyễn Bá Nghiêm								Anh Rẻ (mất)
3.16	Phạm Văn Tư								Anh Rẻ (mất)
3.17	Trần Thị Vinh								Chị Dầu (mất)
3.18	Trần Văn Hoàng								Anh Rẻ (mất)
3.19	Lê Thị Nét								Chị Dầu (mất)
3.20	Nguyễn Xuân Gương								Anh Rẻ

3.21	Phạm Văn Cư												Anh Rẻ
3.22	Công ty CPĐT PT Thương mại Viễn Đông	-		Phó chủ tịch HĐQT/ PTGD			3.852.647	-	33,27			MCK: SVT	
4	Bùi Quang Minh	-		UV. HĐQT kiêm Giám đốc đầu tư phát triển			199.650	1,72				MCK: SVT	
4.1	Bùi Quang Mẫn	-		-			399.900	3,45				MCK: SVT Cha	
4.2	Nguyễn Thị Thu	-		Phó CT HĐQT kiêm Phó TGD			250.453	2,16				MCK: SVT Mẹ	
4.3	Nguyễn Văn Vinh	-		-			-	-				-	
4.4	Nguyễn Thị Thanh Nhã	-		-			-	-				Mẹ vợ	
4.5	Nguyễn Ngọc Hiền	-		-			-	-				Vợ	
4.6	Bùi Minh Tâm An	-		-			-	-				Con	
4.7	Bùi Thảo Anh	-		-			-	-				Em	
4.8	Công ty CPĐT PT Thương mại Viễn Đông	-		Tổng giám đốc			3.852.647	33,27				MCK: SVT	
4.9	Công ty CP Giấy Toàn Lực	-		Chủ tịch HĐQT			857.297	7,40				MCK: SVT	

5	Vũ Quốc Vương	-	UV. HĐQT					Từ nhiệm 26/6/2020
5.1	Vũ Công Chính	-	-					Cha
5.2	Nguyễn Thị Kim Vui	-	-					Mẹ
5.3	Nguyễn Thị Bảo Trân	-	-					Vợ
5.4	Vũ Anh Tuấn	-	-					Con
5.5	Vũ Nguyễn Thiện An	-	-					Con
5.6	Vũ Thị Ái Mỹ	-	-					Em
6	Trần Thị Thanh Thủy	-	UV. HĐQT					-
6.1	Trần Quang Mạnh							Cha (mất)
6.2	Lê Thị Diệu							Mẹ
6.3	Nguyễn Đăng Chung							Cha Chồng (mất)
6.4	Nguyễn Thị Dung							Mẹ Chồng
6.5	Nguyễn Đăng Quang							Chồng
6.6	Nguyễn Đăng Khoa							Con

6.7	Nguyễn Đăng Khôi								-	-	Con
6.8	Trần Thị Ngọc Dung								-	-	Chị
6.9	Trần Quang Minh								-	-	Anh
6.10	Trần Thị Thúy Diễm								-	-	Chị
6.11	Trần Quang Mẫn								-	-	Anh
6.12	Trần Thị Ngọc Vân								-	-	Chị
10.13	Trần Quang Mỹ								-	-	Em
6.14	Võ Anh Tuấn								-	-	Anh Rê
6.15	Nguyễn Ngọc Thái								-	-	Anh Rê
6.16	Mai Viết Truyền								-	-	Anh Rê
6.17	Nguyễn Bích Ngọc								-	-	Chị Dâu
6.18	Tạ Thị Hồng Diễm								-	-	Chị Dâu
6.19	Trần Thị Nga								-	-	Em Dâu
6.20	Công ty CPĐT PT Thương mại Viễn Đông						UV.BKS		3.852.647	33,27	MCK: SVT

7	Bùi Thị Ngọc Yến	-	UV. HDQT			25.851	0,22	MCK: SVT
7.1	Bùi Quang Mừng	-	-			-	-	Cha
7.2	Trần Thị Lâm	-	-			-	-	Mẹ
7.3	Nguyễn Văn Quang					-	-	Cha Chồng
7.4	Trịnh Thị Hoa					-	-	Mẹ Chồng
7.5	Nguyễn Trịnh Tú	-	-			-	-	Chồng
7.6	Nguyễn Bùi Tú Anh	-	-			-	-	Con
7.7	Bùi Quang Đán	-	-			-	-	Anh
7.8	Bùi Thị Ngọc Minh	-	-			84.460	0,73	Em
7.9	Lê Thanh Hằng					-	-	Chị Dâu
7.10	Công ty CP ĐT PT Thương mại Viễn Đông	-	UV.BKS			3.852.647	33,27	MCK: SVT
8	Nguyễn Thanh Sơn		Tổng Giám Đốc/CBTT			-	-	Từ nhiệm 01/8/2020
8.1	Nguyễn Thanh Cường	-	-			-	-	Cha

8.2	Nguyễn Thị Bé	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ (mất)
8.3	Hồ Xuân Hương	-	-	-	-	-	-	-	Vợ
8.4	Nguyễn Thanh Bình	-	-	-	-	-	-	-	Con
8.5	Nguyễn Hồ Song Hiếu	-	-	-	-	-	-	-	Con
8.6	Nguyễn Quang Trung	-	-	-	-	-	-	-	Anh
8.7	Nguyễn Thị Oanh	-	-	-	-	-	-	-	Chị
8.8	Nguyễn Thanh Tùng	-	-	-	-	-	-	-	Em
8.9	Nguyễn Thị Thanh Hương	-	-	-	-	-	-	-	Em
8.10	Nguyễn Thanh Giang	-	-	-	-	-	-	-	Em
8.11	Nguyễn Thị Thanh Phương	-	-	-	-	-	-	-	Em
9	Bà Phạm Thị Như Ngọc	-	-	-	-	Tổng Giám Đốc/CBTT/ Người phụ trách QTCT	-	-	Bổ nhiệm 01/8/2020
9.1	Phạm Đình Cứ	-	-	-	-	-	-	-	Cha
9.2	Bùi Thị Lợi	-	-	-	-	-	-	-	Mẹ

9.3	Phạm Tất Phú	-	-	-														Em
10	Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên	-	-	Trưởng ban BKS														-
10.1	Nguyễn Hữu Thiện	-	-	-														Cha (Đã mất)
10.2	Trần Thị Lệ Hà	-	-	-														Mẹ
10.3	Nguyễn Văn Trang																	Cha Chồng (mất)
10.4	Võ Thị Liên																	Mẹ Chồng
10.5	Nguyễn Minh Hùng	-	-	-														Chồng
10.6	Nguyễn Tường Vân	-	-	-														Con
10.7	Nguyễn Hữu Trọng Quán	-	-	-														Anh
10.8	Nguyễn Hữu Hùng Quán	-	-	-														Anh
10.9	Nguyễn Hữu Trí Quán	-	-	-														Anh
10.10	Nguyễn Hữu Tín Quán	-	-	-														Anh
10.11	Nguyễn Thị Lệ Thủy	-	-	-														Chị
10.12	Nguyễn Thị Lệ Thanh	-	-	-														Chị

10.13	Nguyễn Văn Hải										-	Anh Rê
10.14	Phạm Thị Trang										-	Chị Dâu
10.15	Phan Thị Mỹ Liên										-	Chị Dâu
10.16	Nguyễn Ngọc Thư										-	Chị Dâu
10.17	Phạm Thị Huyền Anh										-	Chị Dâu
10.18	Công ty CPĐT PT Thương mại Viễn Đông				Kế toán trưởng				3.852.647		33,27	MCK: SVT
11	Trần Thị Tình										-	-
11.1	Trần Hồng Tư					UV.BKS					-	Cha (mất)
11.2	Phạm Thị Nội										-	Mẹ
11.3	Trần Hồng Tâm										-	Anh
11.4	Trần Đại Ngọc										-	Con
12	Bùi Quang Toàn											MCK: SVT
12.1	Bùi Quang Tiến					UV.BKS			18.609		0.16%	Cha (Đã mất)

12.2	Lưu Thị Thu Dung	-	-	-				-	Mẹ
12.3	Bùi Quang Trung	-	-	-				-	Anh
12.4	Bùi Thị Minh Tâm	-	-	-				-	Chị
12.5	Bùi Thị Xuân Mai	-	-	-			423	0%	Em
12.6	Bùi Thị Xuân Loan	-	-	-				-	Em
13	Bà Mai Thị Trúc Giang	-	-	Kế Toán Trưởng			47.562	0.41%	MCK: SVT
13.1	Mai Tấn Hiền	-	-	-				-	Cha (mất)
13.2	Trần Kim Phụng	-	-	-				-	Mẹ
13.3	Trần Văn Hằng	-	-	-				-	Cha chồng (mất)
13.4	Nguyễn Thị Năm	-	-	-				-	Mẹ chồng (mất)
13.5	Trần Hoàng Nghĩa	-	-	-			31.335	0,27%	Chồng
13.6	Trần Nghĩa Toàn	-	-	-				-	Con
13.7	Trần Nghĩa Thi	-	-	-				-	Con
13.8	Mai Hiền Triết	-	-	-				-	Anh (Bị bệnh từ nhỏ)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

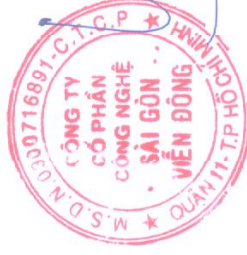
Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	Bùi Quang Mẫn	Chồng của Phó Chủ tịch HĐQT	228.696	2,17%	399.900	3,45%	Tăng tỷ lệ sở hữu vốn

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không

Nơi nhận:

- SSC, HOSE
- Lưu: VP, ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



BÙI QUANG KHOA